

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam.

CHỦ TỊCH HỘI DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THUỐC BVTV VIỆT NAM

- Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-BNV, ngày 9 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc cho phép thành lập Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV Việt Nam (VIPA);

- Căn cứ Quyết định số 741/QĐ- BNV, ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV Việt Nam (VIPA);

- Căn cứ Nghị Quyết số 01/NQ-VIPA, ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Đại hội đại biểu nhiệm kỳ III (2022-2027) Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành VIPA (số 33/NQ-BCH-VIPA), ngày 24 tháng 10 năm 2023.

Theo đề nghị của Ban Chấp hành Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, các Hội viên là tổ chức/doanh nghiệp, Văn phòng Hội và các Hội viên cá nhân Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Chủ tịch Hội
- Các Phó Chủ tịch Hội
- Lưu VP

HỘI DOANH NGHIỆP SX & KD
THUỐC BVTV VIỆT NAM



Nguyễn Văn Sơn

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ HỘI DOANH NGHIỆP
SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THUỐC BVTV VIỆT NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 35/QĐ-VIPA ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam)

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về tổ chức, nguyên tắc, và trình tự giải quyết công việc theo thẩm quyền của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội).
- Quy chế này áp dụng đối với các Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ được phân công đảm nhiệm các vị trí khác nhau của Hội.

**CHƯƠNG II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ NGUYÊN TẮC
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ**

Điều 2. Ban Chấp hành Hội

- Chức năng
Ban Chấp hành do Đại hội nhiệm kỳ bầu trong số các hội viên chính thức của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.
- Nhiệm vụ quyền hạn, của Ban Chấp hành
 - Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội;
 - Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;
 - Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội hoặc giữa các kỳ họp của Ban Chấp hành;
 - Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật;
 - Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Tổng thư ký, ủy viên Ban

Thường vụ. Bầu bổ sung hoặc thay thế ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra và Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Tổng thư ký. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành được bầu bổ sung trong nhiệm kỳ không vượt quá số lượng Ban Chấp hành đã được Đại hội biểu quyết thông qua;

e) Thông qua chủ trương thành lập pháp nhân trực thuộc Hội theo quy định của pháp luật;

f) Quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với các thành viên Ban Chấp hành, tổ chức thành viên và hội viên của Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế này, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Chấp hành họp mỗi năm 01 (một) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành đề nghị;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định; Ban Chấp hành có thể họp trực tiếp hoặc trực tuyến;

d) Các Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành biểu quyết tán thành;

đ) Giữa hai kỳ họp, Ban Chấp hành có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành thông qua việc lấy ý kiến Ban Chấp hành bằng văn bản hoặc thư điện tử;

e) Nếu ủy viên Ban Chấp hành không tham gia 03 kỳ họp liên tiếp trong nhiệm kỳ, thì đương nhiên không còn là ủy viên Ban Chấp hành Hội.

Điều 3. Ban Thường vụ

1. Chức năng

Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành, là cơ quan thường trực của Ban Chấp hành, điều hành mọi hoạt động của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ; tổ chức thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội theo Nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; Quyết định

bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo (cấp trưởng, cấp phó) văn phòng, văn phòng đại diện (nếu có), các ban chuyên môn và pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

d) Quyết định công nhận Danh sách hội viên chính thức, Hội viên liên kết và Hội viên danh dự;

đ) Quyết định chủ trương mối quan hệ đối nội, đối ngoại, hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực liên quan, phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế này, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Điều hành các công việc thường xuyên để thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành, chuẩn bị báo cáo, xây dựng kế hoạch công tác ngắn hạn, dài hạn của Hội. Quyết định những công việc cần thiết, khẩn cấp của Hội.

c) Ban Thường vụ họp định kỳ 03 (ba) tháng một lần. Khi cần thiết có thể họp bất thường theo yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

d) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) số thành viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

đ) Giữa hai kỳ họp, Ban Thường vụ có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ thông qua việc lấy ý kiến thành viên bằng văn bản hoặc thư điện tử;

e) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) số thành viên Ban Thường vụ biểu quyết tán thành.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

1. Ban Chấp hành

Cơ cấu tổ chức và số lượng ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Các ủy viên Ban Chấp hành được phân công tham gia phụ trách ít nhất một nhiệm vụ cụ thể về tổ chức quản lý hoặc phụ trách các lĩnh vực hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ...như Chủ tịch; Các Phó chủ tịch; Tổng thư ký; lãnh đạo chủ chốt các tổ chức/doanh nghiệp thuộc Hội và các ủy viên.

2. Ban Thường vụ

Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành, là thường trực của Ban Chấp hành. Cơ cấu tổ chức và số lượng ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quy định. Trong đó, Ban Thường vụ gồm những ủy viên Ban Chấp

hành giữ các vị trí quan trọng như Chủ tịch; các Phó chủ tịch; Tổng thư ký; lãnh đạo chủ chốt các tổ chức/doanh nghiệp thuộc Hội và các ủy viên

Điều 5. Chủ tịch Hội.

1. Chủ tịch Hội là người đứng đầu cao nhất, lãnh đạo và điều hành toàn diện các hoạt động của Hội.

2. Chủ tịch là người đại diện pháp nhân của Hội, chịu trách nhiệm trước Nhà nước về hoạt động của Hội, đại diện cho Hội trong mối quan hệ với các tổ chức khác; chủ trì các cuộc họp Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hội.

3. Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Ban Chấp hành; chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, toàn thể các tổ chức thành viên, Hội viên về các hoạt động của Hội.

4. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội như: Nghị quyết, Quyết định, quy chế, quy định, quy tắc; quyết định thành lập văn phòng, các Ban chuyên môn, thành lập đơn vị tổ chức thuộc, trực thuộc Hội; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó đơn vị thuộc, trực thuộc Hội và các văn bản khác của Hội;

5. Ký quyết định công nhận kết nạp Hội viên tập thể và Hội viên cá nhân là Hội viên của Hội.

6. Quyết định khen thưởng, kỷ luật theo thẩm quyền được pháp luật cho phép hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước khen thưởng các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực cho sự phát triển của Hội.

7. Là chủ tài khoản của Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

8. Chủ tịch phân công các Phó chủ tịch chỉ đạo, phụ trách một số lĩnh vực công tác và giải quyết một số vấn đề cụ thể.

9. Khi Chủ tịch vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền cho Phó chủ tịch kiêm Tổng thư ký, hoặc một Phó chủ tịch Hội.

Điều 6. Phó chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hội

1. Phó chủ tịch kiêm Tổng thư ký là người chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Chủ tịch Hội về những công việc đã được phân công.

2. Thay mặt Ban Thường vụ điều hành và giải quyết các công việc thường xuyên của Hội.

3. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, quy định của Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; chịu trách nhiệm thực hiện về mặt hành chính tổng hợp, kế hoạch tài chính, quan hệ quốc tế của Hội theo Điều lệ.

4. Là người điều hành hoạt động của văn phòng Hội; chỉ đạo, phối hợp hoạt động của các Ban, các đơn vị, tổ chức trực thuộc; chuẩn bị nội dung các kỳ họp, định kỳ báo cáo cho Ban Chấp hành và Ban Thường vụ về các mặt hoạt động của Hội; báo cáo trước Ban Chấp hành bản dự thảo tổng kết và phương hướng hoạt động hàng năm, nhiệm kỳ của Hội.

5. Ký các văn bản do Chủ tịch ủy quyền. Thay mặt Chủ tịch khi vắng mặt triển khai

các hoạt động và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội về nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Phó chủ tịch Hội

1. Phó chủ tịch Hội là người giúp việc cho Chủ tịch Hội, được Chủ tịch phân công phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác cụ thể của Hội và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Chủ tịch về các công việc được giao.

2. Phó Chủ tịch phải chủ động giải quyết công việc được phân công, nếu công việc liên quan đến lĩnh vực của các Phó chủ tịch khác thì trao đổi, phối hợp để giải quyết, nếu có ý kiến khác nhau thì báo cáo Chủ tịch quyết định.

Điều 8: Phạm vi trách nhiệm và chế độ làm việc của các ủy viên Ban Chấp hành

1. Thực hiện các nhiệm vụ, trách nhiệm của ủy viên Ban Chấp hành theo điều lệ Hội.

2. Thực hiện và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và lãnh đạo Hội.

3. Gương mẫu trong các hoạt động của Hội, đặc biệt là các nhiệm vụ xây dựng, phát triển tổ chức Hội và Hội viên; tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn ngành nghề, phát huy mọi tiềm năng, điều kiện, lợi thế thuộc lĩnh vực mình đảm nhận để xây dựng và phát triển các hoạt động chung của Hội.

4. Các ủy viên Ban Chấp hành có quyền đề cử, ứng cử vào các chức danh quản lý lãnh đạo Hội, các tổ chức thuộc Hội, được cung cấp các thông tin về hoạt động của Hội khi có yêu cầu, tham gia các hoạt động phù hợp với chuyên môn kỹ thuật do Hội triển khai; chủ động đề xuất, đóng góp ý kiến đối với các chủ trương, kế hoạch hoạt động của Hội thuộc lĩnh vực mình được phân công.

Điều 9. Phạm vi trách nhiệm và chế độ làm việc của các ủy viên Ban Thường vụ.

1. Gương mẫu thực hiện và tham gia tổ chức thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chủ trương, chương trình, kế hoạch công tác Hội cả nhiệm kỳ, hàng năm và trong từng giai đoạn cụ thể.

2. Thực hiện tốt nhiệm vụ được Ban Thường vụ phân công. Các ủy viên Ban Thường vụ đồng thời đang đảm nhận các chức danh quản lý lãnh đạo các tổ chức/doanh nghiệp thuộc Hội cần khai thác mọi tiềm năng, điều kiện, lợi thế của đơn vị để đẩy mạnh các hoạt động của Hội, đặc biệt là các chương trình hoạt động trọng điểm của Hội thuộc lĩnh vực chuyên môn ngành nghề do mình được phân công đảm nhiệm để xây dựng và phát triển các hoạt động chung của Hội;

3. Tham gia đủ các kỳ họp, sinh hoạt của Ban Thường vụ

4. Các ủy viên Ban Thường vụ có quyền đề cử, ứng cử vào các chức danh quản lý lãnh đạo Hội, các tổ chức thuộc Hội, được cung cấp các thông tin về hoạt động của Hội theo yêu cầu, tham gia các hoạt động phù hợp với chuyên môn kỹ thuật do Hội triển khai; chủ động đề xuất, đóng góp ý kiến đối với các chủ trương, kế hoạch hoạt

H. THU
I
ANH
ET NAM

động của Hội thuộc lĩnh vực mình được phân công.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho các ủy viên xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai nhiệm vụ theo quy định của quy chế.

2. Các ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có trách nhiệm thực hiện đúng Quy chế này; hàng năm kiểm điểm rút kinh nghiệm việc thực hiện quy chế, rà soát những nội dung không phù hợp để sửa chữa, bổ sung kịp thời.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này đã được Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA) thông qua ngày 24 tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày Chủ tịch Hội ký Quyết định ban hành. Nội dung quy chế được phổ biến đến toàn thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội để thực hiện, đến toàn thể Hội viên để giám sát việc thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những điều không phù hợp hoặc những vấn đề mới, các Hội viên của Hội có quyền đề xuất với Chủ tịch Hội về việc sửa đổi, bổ sung những quy định của Quy chế này cho phù hợp.

3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế sẽ được Chủ tịch Hội tổ chức dưới hình thức họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội để quyết định.

BẢO VỆ THỰC VẬT